

Ngày soạn 13/11/2023	Dạy	Ngày	12&14/12	12&14/12
		Tiết	1, 2	4,1,4
		Lớp	9D	9C

TUẦN 14 - TIẾT 69.70.71

ÔN TẬP TRUYỆN, THƠ HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Giúp HS củng cố, khắc sâu kiến thức về phần thơ, truyện hiện đại VN đã học trong chương trình Ngữ văn 9.

2. Năng lực

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, hợp tác, sáng tạo.
- Năng lực thẩm mỹ, ngôn ngữ.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục HS yêu nước, nhân ái, trung thực....

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên : Hệ thống hoá kiến thức, bài tập, máy chiếu....
- Phương pháp: thuyết trình, vấn đáp, thảo luận nhóm.
 - Kỹ thuật: động não, theo góc

2. Học sinh:

- HS: Lập bảng hệ thống kiến thức

III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC

A. Khởi động

- Phương pháp: Nêu vấn đề.
- Thời gian: 3 phút

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	CHUẨN KT – KN CẦN ĐẠT
1/ <i>Chuyển giao</i> ? Nhắc lại các tác phẩm thơ và truyện hiện đại Việt Nam em vừa học? 2/ <i>Thực hiện</i> GV động viên khuyến khích HS trình bày. 3/ <i>Báo cáo</i> - GV lắng nghe học sinh trình bày 4/ <i>Đánh giá</i> - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới GV giới thiệu bài mới: Tiết học này chúng ta cùng đi vào hệ thống lại các kiến thức về các tác phẩm thơ hiện đại VN vừa học...	-HS suy nghĩ - HS nhắc lại các đơn vị tác phẩm thơ và truyện hiện đại VN đã học ở HKI. - Lắng nghe.	A. Khởi động – Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới

B. Hình thành kiến thức

- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình, giải thích
- Kỹ thuật: động não

- Thời gian: 15p

Tiết 69

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	CHUẨN KT– KN CẦN ĐẠT
1/ Chuyển giao GV yêu cầu học sinh: - Lập bảng hệ thống kiến thức theo mẫu. - Nội dung chủ yếu được phản ánh trong các tác phẩm thơ đó? 2/ Thực hiện Học sinh lập bảng hệ thống KT các tác phẩm thơ hiện đại VN đã học. 3/ Báo cáo - Lắng nghe HS trình bày 4/ Đánh giá - Yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung hoàn thiện bảng kiến thức và sơ đồ tư duy GV yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung, giáo viên chốt kiến thức	- HS lắng nghe yêu cầu - HS lập bảng hệ thống KT và trình bày - Đại diện HS báo cáo kết quả - HS khác nhận xét, bổ sung - Lắng nghe	I. Hệ thống các văn bản đã học.

Bảng hệ thống kiến thức

Văn bản/ tác giả	H/cản h sáng tác	Thể loại	Nội dung	Nghệ thuật
1. Đồng chí (Chính Hữu)	1948	Thơ tự do	Tình đồng chí của những người lính....	Hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thực, cô đọng...
2. Bài thơ về... (PTD)	1969	Thơ tự do	- Ca ngợi những người lính lái xe...	ngôn ngữ giọng điệu giàu ình□khẩu□ngữ...
3. Đoàn thuyền đánh cá	1958		- Cảm hứng lãng mạn ngợi ca biển cả lớn lao, giàu đẹp, ngợi ca lòng nhiệt tình lao động vớ sự giàu đẹp của đất nước của con người mới.	- Bút pháp lãng mạn, biện pháp nghệ thuật nhân hoá, phóng đại +Hình ảnh thơ đẹp... - Ngôn ngữ thơ giàu hình ảnh, nhạc điệu, gợi liên tưởng
4. Bếp lửa (Bằng Việt)	1963	Thơ tự do	Từ kỉ niệm tuổi thơ ấm p tình bà cháu, bài thơ thể hiện lòng kính yêu trân trọng và biết ơn của người cháu với bà và cũng là với gia đình, quê hương, đất nước.	-Xây dựng hình ảnh thơ vừa cụ thể, gần gũi, vừa gợi sự liên tưởng, mang ý nghĩa biểu trưng - Thể thơ 8 chữ, giọng điệu bồi hồi suy tưởng - Kết hợp nhuần nhuyễn giữa miêu tả, tự sự, nghị luận và biểu cảm

Văn bản/ tác giả	H/cảnh sáng tác	Thể loại	Nội dung	Nghệ thuật
1. Làng (Kim Lân)	1948	Truyện ngắn	- Thể hiện tình yêu làng, yêu nước, tinh thần kháng chiến của ông Hai, của người nông dân trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp.	- Miêu tả tâm lí nhân vật chân thực và sinh động qua suy nghĩ, hành động, lời nói (đối thoại và độc thoại) - Tạo tình huống truyện gay cấn - Ngôn ngữ: chân thật đậm chất khẩu ngữ
2. Lặng lẽ Sa Pa (Nguyễn Thành Long)	1970	Truyện ngắn	- khắc hoạ thành công hình ảnh những con người lao động bình thường ->thể hiện niềm yêu mến trước vẻ đẹp của những con người lao động. - khẳng định mục đích chân chính của mỗi con người... đối với những con người có lẽ sống	- Tạo tình huống truyện tự nhiên tình cờ, hấp dẫn - Tính chất trữ tình... - Xây dựng đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm - Tả thiên nhiên - Kết hợp giữa kể, tả , nghị luận
3. Chiếc lược ngà (Nguyễn Quang Sáng)	1966	Truyện ngắn	- Câu chuyện cảm động về tình cha con sâu nặng trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh. - Hiểu thêm về những mất mát to lớn của chiến tranh mà nhân dân ta đã trải qua trong cuộc k.chiến chống Mĩ	- Tạo tình huống éo le - Có cốt truyện mang yếu tố bất ngờ - Lựa chọn người kể chuyện (ngôi 1) khéo léo để diễn biến câu chuyện hợp lí...

thơ.....khắc hoạ vẽ đẹp hiên ngang dũng cảm của người lính lái xe.. <i>1/ Chuyển giao</i> Viết đoạn văn ngắn 8 - 10 câu nêu cảm nhận của em về khổ thơ: <i>“Một bếp lửa..... mấy nắng mưa.”</i> <i>2/ Thực hiện</i> - GV gợi ý, tư vấn, hướng dẫn HS làm bài - HS viết đoạn văn <i>* Gợi ý</i> - Nêu vị trí, ND của khổ thơ: H/a bếp lửa khơi dòng hồi tưởng về bà. - Viết về những kỉ niệm về bà BV bắt đầu từ một hình ảnh độc đáo quen thuộc - bếp lửa. - Ngay khổ thơ đầu điệp ngữ “một bếp lửa” được nhắc đi nhắc lại hai lần như một khúc dạo đầu cho bài thơ với giọng điệu sâu lắng, tâm tình gợi lên hình ảnh bếp lửa. - Nếu từ láy chờn vờn gợi nên sự hư ảo của ngọn lửa bập bùng vào mỗi buổi sớm, thì từ láy ấp iu lại gợi tả đôi bàn tay bà gầy gầy xương xương kiên nhẫn, khéo léo nâng niu, chi chút của bà khi nhóm lửa cũng là thể hiện tấm lòng của bà. - Mỗi khi nghĩ về bà, tác giả nhớ bà, <i>“thương bà biết mấy nắng mưa”</i>, thương bà cả cuộc đời khó nhọc, vất vả, trải qua bao mưa nắng của bà. Hình ảnh ẩn dụ “nắng mưa” chính là biểu hiện cho tấm lòng thủy chung, vẹn nguyên của người cháu dành cho bà dù có trải qua bao nhiêu thời gian. - Liên hệ. <i>3/ Báo cáo</i> - HS trình bày đoạn văn - Nhận xét, bổ sung <i>4/ Đánh giá</i> GV nhận xét, đánh giá, bổ sung Chốt kiến thức tiết 69 chuyển tiết 70	- HS lắng nghe yêu cầu BT. - HS viết đoạn văn vào vở. - HS trình bày - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe	Bài 4. Viết đoạn văn ngắn 8 - 10 câu nêu cảm nhận của em về khổ thơ: <i>“Một bếp lửa.... ... mấy nắng mưa.”</i>
---	--	--

TIẾT 70

C. Luyện tập(tiếp)

- PP: Vấn đáp, thuyết trình, thảo luận nhóm
- Kỹ thuật: động não
- Thời gian: 45p

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	CHUẨN KT – KN CẦN ĐẠT						
HĐ 1. 1/ Chuyển giao - Yêu cầu HS so sánh cách xây dựng TH truyện của truyện ngắn « Làng, LLSP, Chiếc lược ngà » ? 2/ Thực hiện - Yêu cầu HS nhớ lại TH trong các truyện, thảo luận để so sánh - GV tư vấn, gợi ý cho HS 3/ Báo cáo - Lắng nghe HS trình bày 4/ Đánh giá - Nhận xét hoạt động của HS - GV chốt kiến thức <table border="1"> <tr> <td>Làng</td><td>LLSP</td><td>CLN</td></tr> <tr> <td>- Xây dựng TH truyện đầy bất ngờ, gay cấn, kịch tính</td><td>- Xây dựng TH truyện nhẹ nhàng, đơn giản...</td><td>- Xây dựng TH truyện éo le, bất ngờ</td></tr> </table>	Làng	LLSP	CLN	- Xây dựng TH truyện đầy bất ngờ, gay cấn, kịch tính	- Xây dựng TH truyện nhẹ nhàng, đơn giản...	- Xây dựng TH truyện éo le, bất ngờ	- HS thảo luận nhóm bàn - Đại diện HS trình bày - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe.	C. Luyện tập Bài 5. Tình huống truyện
Làng	LLSP	CLN						
- Xây dựng TH truyện đầy bất ngờ, gay cấn, kịch tính	- Xây dựng TH truyện nhẹ nhàng, đơn giản...	- Xây dựng TH truyện éo le, bất ngờ						
HĐ 2. 1/ Chuyển giao - Yêu cầu HS hđ cá nhân tóm tắt lại truyện ngắn Làng và Chiếc lược ngà. 2/ Thực hiện - Yêu cầu HS hđ cá nhân tóm tắt truyện. - GV gợi ý HS tóm tắt 3/ Báo cáo - Lắng nghe HS trình bày 4/ Đánh giá - Nhận xét hoạt động của HS - GV đánh giá, chấm điểm, chốt kiến thức và đưa VB tóm tắt cho HS tham khảo <i>* Ông Hai là một nông dân yêu làng. Vì hoàn cảnh, ông phải cùng với gia đình đi tản cư nhưng lúc nào ông cũng nhớ về làng Chợ Dầu thân yêu của mình. ông Hai có đặc điểm nổi bật: hay khoe. Đi đâu ông cũng khoe làng. Trước Cm, ông khoe cả cái sinh phần của viên tổng đốc người làng ông. Và giờ đây, ông khoe</i>	- Học sinh tóm tắt truyện - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe	Bài 6. Tóm tắt truyện - Làng - Chiếc lược ngà.						

làng Chợ Dầu hằng say tập luyện chiến đấu. Bất ngờ xảy ra, ông Hai nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc. Nghe tin ấy, ông không dám đi đâu. Trước đây ông muốn về làng, nay ông sợ phải về làng. Yêu làng là thế, nay ông thù cái làng Chợ Dầu đã theo Tây. Đau đớn, ông chỉ biết trò chuyện với cậu con trai. Nhưng rồi tin thất thiệt được cải chính. Nỗi đau biến mất. Ông Hai lại khoe làng. Ông lật đật đi nơi này nơi khác, vừa khoe vừa múa tay lên với một niềm vui quá lớn. * Ông Sáu xa nhà đi kháng chiến. Mãi đến khi con gái lên 8 tuổi, ông mới có dịp về thăm nhà, thăm con. Bé Thu không nhận ra cha vì sẹo trên mặt làm ba em không còn giống với bức ảnh chụp mà em đã biết. Em đối xử với ba như với người xa lạ. Đến lúc Thu nhận ra cha, tình cha con thức dậy mãnh liệt trong em thì cũng là lúc ông Sáu phải ra đi. Ở khu căn cứ, người cha dồn hết tình cảm yêu quý, nhớ thương vào việc làm 1 chiếc lược bằng ngà voi để tặng cô con gái bé bỏng. Trong 1 trận càn, ông hi sinh. Trước lúc nhắm mắt, ông còn kịp trao cây lược cho người bạn.	- Tham khảo VB tóm tắt	
HD3 1/ Chuyển giao - GV chia lớp ra hai nhóm nêu cảm nghĩ về nhân vật Nhóm 1: Nêu cảm nghĩ của em về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng”. Nhóm 1: Nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bé Thu trong truyện ngắn CLN. 2/ Thực hiện - Yêu cầu HS thảo luận nhóm bàn thống nhất nội dung trong nhóm - GV gợi ý hướng dẫn HS thảo luận * Ông Hai - Yêu quý, trân trọng ông Hai, một người nông dân yêu làng, yêu nước và kháng chiến - Tình yêu làng, lòng yêu nước của ông Hai được miêu tả chân thực, sinh động và thật ấn tượng qua diễn biến tâm trạng ông Hai trước khi nghe tin làng theo giặc, khi ông nghe tin làng theo giặc và khi ông nghe tin làng được cải chính.... - KL đã rất thành công trong việc sử dụng yếu tố miêu tả nội tâm và các yếu tố độc thoại, độc thoại nội tâm khi xây dựng nhân vật ông Hai.	- Học sinh nhận nhiệm vụ, thảo luận trong bàn tìm các ý cơ bản - HS cá nhân viết đoạn văn cảm nhận. - Đại diện HS trả lời - Học sinh khác nhận xét, bổ sung - Lắng nghe	Bài 7. Cảm nghĩ về nhân vật a. Ông Hai

* Bé Thu Yêu quý trước đức tính hồn nhiên ngây thơ của em và trân trọng những tình cảm của em dành cho cha mình - Thu là cô bé có cá tính mạnh mẽ, cứng cỏi, kiên quyết rạch ròi trong tình cảm + Em không gọi ông Sáu là cha khi chưa biết chắc ông Sáu là cha mình + Kiên quyết từ chối những tình cảm yêu thương của ông Sáu bằng những việc làm cụ thể. - Thu có tình yêu thương cha sâu nặng, mãnh liệt. + Em càng phản ứng gay gắt, kiên quyết không gọi ông Sáu là cha càng chứng tỏ em t.yêu thương mãnh liệt Thu dành cho người cha em tôn thờ trong trái tim... 3/ Báo cáo - Yêu cầu HS đại diện nhóm báo cáo - GV lắng nghe HS trình bày 4/ Đánh giá - Nhận xét hoạt động của HS - GV đánh giá, nhận xét, chấm điểm, chốt kiến thức và yêu cầu HS viết thành đoạn văn hoàn chỉnh. GV chốt tiết 70 chuyển tiết 71 C. Luyện tập(tiếp) - PP: Vấn đáp, thuyết trình - Kỹ thuật: động não - Thời gian: 42 p 1/ Chuyển giao Yêu cầu HS viết đoạn văn trình bày luận điểm: Tình yêu làng quê của ông Hai được khắc họa thật ấn tượng qua diễn biến tâm trạng của ông khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc 2/ Thực hiện - GV gợi ý, định hướng HS cách triển khai các luận cứ: + Từ niềm hãnh diện, tự hào về ngôi làng chợ Dầu, ông Hai rơi vào hố sâu của sự đau khổ và dằn vặt khiến ông trở nên xấu hổ, đau đớn, tủi nhục. + đang trong lúc ông vui sướng trước những tin tức chiến thắng của quân ta nhưng ông Hai bỗng đột ngột nghe cái tin làng ông theo giặc từ người đàn bà tản cư ở dưới xuôi lên khiến ông Hai bàng hoàng, đau đớn, sững sờ. + Tâm trạng ông Hai đã được KL khắc họa rất	- Viết thành đoạn văn hoàn chỉnh. -Đại diện HS trình bày bài làm cá nhân. -HS khác nhận xét -Lắng nghe nhận xét của cô giáo Tiết 71 - HS lắng nghe yêu cầu BT. - Một HS lên bảng viết đoạn văn, HS dưới lớp làm vào vở. - HS trình bày - Nhận xét, bổ sung	b. Bé Thu Bài 8. Viết đoạn văn ngắn
--	--	--

chân thực qua ngòi bút miêu tả nội tâm từ cử chỉ, nét mặt, giọng nói bằng những động từ mạnh, tính từ miêu tả trạng thái “<i>cổ ông lão nghen ắng lại, da mặt tê rân rân, ông lặng đi tưởng như đến không thở được...</i>”. + Một lúc sau ông mới trấn tĩnh được, ông tỏ ra nghi ngờ, cố chưa tin và hi vọng đó chỉ là sự nhầm lẫn: “<i>Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại...</i>”. + Tin dữ ấy đã khiến ông như bị mất đi một cái gì đó thiêng liêng cao quý và niềm tự hào của ông về làng đã bị sụp đổ. + Từ lúc ấy trong tâm trí ông Hai chỉ còn có cái tin dữ ấy xâm chiếm, nó thành một nỗi ám ảnh day dứt. Ông không dám đối mặt với sự thật nữa nên ông tìm cách lảng tránh những lời bàn tán và cúi gằm mặt xuống ra về. Và tiếng chửi văng vẳng của người đàn bà tản cư cứ ám ảnh ông lão khiến tâm trạng ông càng đau đớn tê tái hơn. => Mọi diễn biến tâm trạng của ông Hai khi mới nghe tin làng theo giặc chính là biểu hiện của tình yêu làng ở ông Hai. 3/ Báo cáo - Lắng nghe HS trình bày đoạn văn 4/ Đánh giá - Nhận xét hoạt động của HS - GV nhận xét, đánh giá, chốt KT.	- Nghe giáo viên chốt lại kiến thức	
--	--	--

E. Tìm tòi mở rộng

- Phương pháp : Thuyết trình.
- KT: động não.
- Thời gian: 3 phút

HĐ CỦA THẦY	HĐ CỦA HỌC SINH	CHUẨN KTKN CẦN ĐẠT
1/ Chuyển giao nhiệm vụ: GV yêu cầu - Ôn lại toàn bộ kiến thức về phần thơ và truyện hiện đại trên - Chuẩn bị bài mới: Nghị luận trong VB tự sự. B2: Thực hiện: - GV tư vấn, gợi ý cho HS B3: Báo cáo: - GV đánh giá việc làm bài ở nhà của HS B4: Đánh giá: - GV nhận xét, đánh giá chung,	- HS lắng nghe yêu cầu - HS về nhà làm bài theo yêu cầu - HS kiểm tra bài nhau trong tiết học sau.	E. Tìm tòi mở rộng